

# 移工一站式服務問答集

## Hỏi đáp về Dịch vụ một cửa dành cho lao động nước ngoài

111 年 12 月

Ngày tháng 12 năm 2022

### 移工篇

#### Phần lao động nước ngoài

#### 【一站式服務及入國講習】

#### [Dịch vụ một cửa và khóa học thích nghi và hội nhập]

問題1：入國講習包含哪些課程內容？

**Câu hỏi 1: Khóa học thích nghi và hội nhập bao gồm những nội dung gì?**

回答：

入國講習共計 8 小時課程，內容包含生活適應、衛生教育及健康保險、家事類工作職業安全衛生、聘僱法令及權益保障等。

**Trả lời:**

Khóa học thích nghi và hội nhập là một khóa học tổng cộng 8 giờ, nội dung bao gồm thích nghi cuộc sống, giáo dục sức khỏe và bảo hiểm y tế, an toàn lao động, luật việc làm và bảo vệ quyền lợi v.v...

問題2：入國講習期間由誰提供飲食？

**Câu hỏi 2: Ai sẽ cung cấp các bữa ăn trong thời gian tham gia khóa học?**

回答：

移工入國講習期間，由勞動部提供早、中、晚餐食服務。

**Trả lời:**

Bộ Lao động sẽ cung cấp ngày ba bữa cho người lao động trong thời gian tham gia khóa học.

問題3：入國講習期間可否外出？

**Câu hỏi 3: Trong thời gian tham gia khóa học có được đi ra ngoài không?**

**回答：**

如移工於入國講習期間有外出需求，將由移工一站式服務中心人員陪同外出。

**Trả lời:**

Nếu người lao động có nhu cầu đi ra ngoài trong thời gian tham gia khóa học, nhân viên của Trung tâm dịch vụ một cửa sẽ đi cùng với người lao động.

**問題4：入國講習期間，居住的型態為何？**

**Câu hỏi 4: Trong thời gian tham gia khóa học, loại hình cư trú là gì?**

**回答：**

入國講習期間採 1 人 1 床，依房間面積坪數，每房 3 人至 4 人不等。

**Trả lời:**

Trong thời gian tham gia khóa học, sẽ sử dụng 1 giường cho 1 người, mỗi phòng sẽ có 3 đến 4 người tùy theo diện tích phòng.

**問題5：入國講習期間是否開放訪客拜訪？**

**Câu hỏi 5: Trong thời gian tham gia khóa học có được mời khách đến thăm không?**

**回答：**

移工如講習期間有訪客來訪，訪客於一站式服務中心櫃檯登記後，由服務人員通知移工，安排至訪客接待區晤談。

**Trả lời:**

Nếu người lao động có khách đến thăm trong thời gian tham gia khóa học, khách phải đăng ký ở quầy của Trung tâm dịch vụ một cửa dành cho người lao động nước ngoài, sau đó nhân viên phục vụ sẽ thông báo cho người lao động và bố trí cho mọi người trò chuyện ở phòng tiếp khách.

**問題6：移工完訓後，會有哪些文件或證明資料？**

**Câu hỏi 6: Sau khi hoàn thành khóa học này, người lao động nước ngoài có được cấp những giấy tờ chứng minh gì không?**

**回答：**

移工完訓後，勞動部移工一站式服務中心人員現場核發 5 年效期完訓證明、聘僱許可函及居留證，並於完訓後約 3 個工作日後，透過 LINE@移點通推播移工全民健康保險加保證明書。

**Trả lời:**

Sau khi hoàn thành khóa học, nhân viên của Trung tâm dịch vụ một cửa dành cho lao động nước ngoài sẽ cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học có hiệu lực 5 năm, giấy phép lao động và thẻ cư trú ngay tại chỗ. Và khoảng 3 ngày làm việc sau khi hoàn thành khóa học, giấy chứng nhận tham gia bảo hiểm y tế toàn dân cho người lao động nước ngoài sẽ được phát qua LINE@E-LINE.

**問題7：講習後應進行健檢，如未健檢該如何處理？**

**Câu hỏi 7: Sau khi kết thúc khóa học phải tiến hành khám sức khỏe, nếu không khám sức khỏe thì sẽ xử lý như thế nào?**

**回答：**

雇主如未依規定，於移工入國後 3 個工作日內安排移工辦理健康檢查，雇主將依就業服務法規定，處新臺幣 6 萬元至 30 萬元罰鍰。

**Trả lời:**

Nếu chủ thuê không sắp xếp cho người lao động đi kiểm tra sức khỏe trong vòng 3 ngày kể từ ngày người lao động nhập cảnh theo quy định, chủ thuê sẽ bị phạt từ 60.000-300.000 Đài tệ theo quy định Luật dịch vụ việc làm.

**問題8：講習後，等待健檢期間住宿環境條件有什麼應該注意的地方？  
是否有申訴求助之管道？**

**Câu hỏi 8: Sau khi kết thúc khóa học, cần lưu ý điều gì về điều kiện môi trường của cơ sở lưu trú trong thời gian chờ đợi khám sức khỏe?  
Có kênh nào để xin giúp đỡ hay khiếu nại không?**

**回答：**

- (1) 外國人於等待健康檢查期間之留宿環境，仍應依外國人生活照顧服務計畫書辦理，即雇主(仲介)提供外國人居住面積每人應在 3.6 平方公尺以上，每一外國人均應有其個人之床舖，並應提供衣物櫃(計入居住面積)。倘雇主違反規定者，當地主管機關將逕依就業服務法第 67 條規定處新臺幣 6 萬以上至 30 萬元以下罰鍰，並不予核發或廢止聘僱移工許可。
- (2) 移工如有申訴或諮詢需求，皆可撥打 1955 專線，提供 24 小時(含假日)多國語(中、英、印尼、越南及泰語)免付費電話詢求協助，或另透過「LINE@移點通」亦可連結至 1955 真人文字客服人員，提供母語線上文字對談方式諮詢，即時移工問題，如有緊急申訴事件，可主動轉接 1955 專線進一步處理。

**Trả lời:**

1. Môi trường của người nước ngoài trong khi chờ kiểm tra sức khỏe vẫn nên được xử lý theo kế hoạch dịch vụ chăm sóc cuộc sống của người nước ngoài, tức là chủ thuê (môi giới) phải cung cấp nơi ở có diện tích lớn hơn 3,6 mét vuông mỗi người cho người nước ngoài, và mỗi người đều phải có giường riêng và tủ quần áo (được tính vào phạm vi diện tích nêu trên). Nếu chủ thuê làm trái quy định, cơ quan chủ quản địa phương sẽ xử phạt 60.000-300.000 Đài tệ theo điều 67 Luật dịch vụ việc làm, đồng thời sẽ không cấp phát hoặc thu hồi giấy phép tuyển dụng lao động nước ngoài.
2. Người lao động nếu muốn khiếu nại hoặc cần tư vấn thì có thể gọi đến đường dây nóng miễn phí 1955, đường dây này cung cấp phục vụ 24/24 (kể cả ngày lễ) và phục vụ bằng nhiều thứ tiếng (tiếng Trung, Anh, Indonesia, Việt Nam và Thái Lan), hoặc có thể thông qua “Line@E-Line” là có thể kết nối với nhân viên dịch vụ khách hàng bằng tin nhắn trực tiếp của 1955, cung cấp tư vấn tin nhắn trực tiếp bằng tiếng mẹ đẻ của người lao

động, kịp thời hỗ trợ người lao động. Nếu có khiếu nại khẩn cấp, có thể chủ động chuyển sang đường dây nóng 1955 để giải quyết vấn đề.

### **【入國講習期間的生活照顧】**

## **Chăm sóc cuộc sống trong thời gian tham gia khóa học thích nghi và hội nhập**

**問題1：移工入國講習期間生病，該如何處理？**

**Câu hỏi 1: Trong thời gian tham gia khóa học, người lao động nước ngoài bị bệnh thì phải làm sao?**

**回答：**

雇主在申請入國講習已同意勞動部提供服務，將由一站式服務中心協助移工就醫及處理費用。另會通知雇主相關訊息。

**Trả lời:**

Lúc đăng ký tham gia khóa học thích nghi và hội nhập cho người lao động nước ngoài, chủ thuê đã đồng ý với những phục vụ của Bộ Lao động, đó là sẽ do Trung tâm dịch vụ một cửa hỗ trợ chi phí khám bệnh và xử lý y tế cho người lao động, đồng thời sẽ thông báo thông tin liên quan cho chủ thuê.

**問題2：移工入國講習期間確診，該如何處理？**

**Câu hỏi 2: Trong thời gian tham gia khóa học thích nghi và hội nhập, người lao động bị nhiễm Covid-19 thì phải làm sao?**

**回答：**

如移工入國講習期間快篩陽性，並經視訊看診或至醫療院所進行篩檢，後續有經診斷判別確診時，移工一站式服務中心人員將安排移工至集中檢疫所進行隔離，並將持續配合中央流行疫情指揮中心最新防疫規範辦理。

**Trả lời:**

Trong thời gian tham gia khóa học, nếu người lao động test nhanh dương tính và sau khi khám bệnh qua video hoặc đến cơ sở y tế xét

nghiệm, nếu được chẩn đoán bị nhiễm Covid-19, nhân viên của Trung tâm dịch vụ một cửa dành cho lao động nước ngoài sẽ sắp xếp cho người lao động cách ly tại cơ sở cách ly tập trung, sau đó sẽ tiếp tục phối hợp với quy định phòng chống dịch mới nhất của Trung tâm Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Trung ương.

## 【聘僱許可】

### Giấy phép tuyển dụng

**問題1：雇主未依雇主聘僱外國人許可及管理辦法第 36 條之 2 申請聘僱許可，致移工須轉換雇主，移工後續應如何辦理轉換雇主？等待轉換雇主期間膳宿誰負責？**

**Câu hỏi 1: Chủ thuê nếu không nộp đơn xin cấp giấy tuyển dụng theo Điều 36-2 của Biện pháp quản lý và và giấy phép chủ thuê tuyển dụng người nước ngoài, khiến cho người lao động nước ngoài phải chuyển đổi chủ thuê thì người lao động nước ngoài phải làm thủ tục chuyển chủ như thế nào? Trong thời gian chờ đợi chuyển chủ, ai sẽ là người chịu trách nhiệm về vấn đề ăn ở của người lao động?**

**回答：**

- (1) 雇主未依限為移工申請聘僱許可，將限期移工轉換雇主或工作，由原雇主或移工向公立就業服務機構申請轉換登記，移工經由參加每週協調會議，或自行至「外國人勞動權益網-移工轉換雇主專區」尋得合適雇主，自新雇主與移工合意接續聘僱後，由新雇主辦理後續程序。
- (2) 雇主就移工負有生活照顧管理責任，應善盡生活照顧管理責任持續至外國人轉換新雇主或返國之日止。

**Trả lời:**

1. Nếu chủ thuê không nộp đơn xin giấy phép tuyển dụng cho người lao động trong thời gian quy định, Bộ Lao động sẽ yêu cầu người lao động đổi chủ hoặc công việc trong một khoảng thời gian nhất định và do chủ cũ hoặc người lao động nộp đơn đăng ký chuyển đổi chủ hoặc

công việc với cơ quan dịch vụ việc làm của nhà nước, người lao động nước ngoài tìm chủ thuê thích hợp bằng cách tham gia cuộc họp điều phối hàng tuần hoặc tự mình truy cập “Trang web Quyền lợi lao động của người nước ngoài” và bấm vào ô chuyên chủ dành cho lao động nước ngoài. Sau khi chủ thuê mới và người lao động đều đồng ý tiếp tục tuyển dụng thì chủ thuê mới sẽ phụ trách làm các thủ tục liên quan.

2. Chủ thuê chịu trách nhiệm chăm sóc và quản lý cuộc sống của người lao động nước ngoài và phải làm tròn trách nhiệm quản lý chăm sóc cuộc sống cho đến ngày người nước ngoài chuyển chủ mới hoặc trở về nước.

**問題2：移工什麼時候可以拿到聘僱許可函？**

**Câu hỏi 2: Khi nào người lao động nước ngoài có thể nhận được giấy phép lao động?**

**回答：**

移工完訓後，勞動部移工一站式服務中心人員現場核發聘僱許可函。

**Trả lời:**

Sau khi người lao động nước ngoài hoàn thành khóa học, nhân viên của Trung tâm dịch vụ một cửa dành cho lao động nước ngoài của Bộ Lao động sẽ phát giấy phép lao động cho người lao động ngay tại chỗ.

## **【居留證】**

### **Thẻ cư trú**

**問題1：移工什麼時候可以拿到居留證？**

**Câu hỏi 1: Khi nào người lao động nước ngoài có thể nhận được thẻ cư trú?**

**回答：**

移工完訓後，移民署將委由勞動部移工一站式服務中心人員現場核發居留證。

**Trả lời:**

Sau khi người lao động nước ngoài hoàn thành khóa học, Sở Di dân sẽ ủy thác cho nhân viên Trung tâm dịch vụ một cửa dành cho người lao động nước ngoài của Bộ Lao động phát thẻ cư trú ngay tại chỗ.

**【全民健康保險】**

**Bảo hiểm y tế toàn dân**

**問題1：移工什麼時候可以拿到全民健康保險卡？**

**Câu hỏi 1: Khi nào người lao động nước ngoài có thể nhận được thẻ bảo hiểm y tế?**

**回答：**

健保署於受理移工加保資料後，預計於移工完訓後約 7 個工作天寄送指定處所。

**Trả lời:**

Sau khi Sở Bảo hiểm Y tế thụ lý hồ sơ tham gia bảo hiểm của người lao động nước ngoài, thẻ bảo hiểm y tế sẽ được gửi đến địa điểm được chỉ định trong khoảng 7 ngày làm việc sau khi người lao động nước ngoài hoàn thành khóa học.

**問題2：尚未拿到全民健康保險卡前，移工如有就醫需求，該如何使用全民健康保險投保證明單？**

**Câu hỏi 2: Trước khi chưa có thẻ bảo hiểm y tế, nếu người lao động nước ngoài có nhu cầu khám chữa bệnh thì sử dụng giấy chứng nhận bảo hiểm y tế toàn dân như thế nào?**

**回答：**

移工在尚未收到健保卡前如有就醫需求，得持證明單併同居留證明文件，於醫療院所填寫「全民健康保險特約醫療院所例外就醫名冊」，以健保身分就醫。

**Trả lời:**

Nếu người lao động nước ngoài có nhu cầu khám chữa bệnh trước khi chưa có thẻ bảo hiểm y tế thì phải cầm theo giấy chứng nhận và bằng



chúng cư trú đến cơ sở y tế, và điền vào “Danh sách khám bệnh ngoại lệ tại cơ sở y tế được chỉ định bởi cơ quan bảo hiểm y tế toàn dân” để khám chữa bệnh với tư cách có tham gia bảo hiểm y tế.

### **【勞工職業災害保險】**

#### **Bảo hiểm tai nạn lao động**

**問題1：移工自何日起勞工職業災害保險加保？**

**Câu hỏi 1: Khi nào thì người lao động nước ngoài được mua bảo hiểm tai nạn lao động?**

**回答：**

移工入國日當日即為勞工職業災害保險加保日。

**Trả lời:**

Ngày người lao động nước ngoài nhập cảnh là ngày tham gia bảo hiểm tai nạn lao động.